

Số: /TB-PAS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

THÔNG BÁO CÔNG KHAI
Về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

Căn cứ Quyết định số 4775/QĐ-BYT ngày 17/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016; Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật Đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024;

Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 231/2026/CT/D-150601 ngày 13/7/2026 của Công ty Cổ phần Thẩm định giá Nghĩa Hưng;

Căn cứ Quyết định số 514/QĐ-PAS ngày 22/7/2026 của Viện trưởng Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt danh mục, giá khởi điểm đấu giá tài sản bán thanh lý là máy móc, thiết bị chuyên dùng, dụng cụ đã qua sử dụng của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 554/QĐ-PAS ngày 31/7/2026 của Viện trưởng Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bán thanh lý là máy móc, thiết bị chuyên dùng, dụng cụ đã qua sử dụng của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh;

Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh thông báo công khai việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản với các nội dung sau:

1. Tên đơn vị, địa chỉ tổ chức có tài sản đấu giá:

- **Tên đơn vị có tài sản đấu giá:** Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh.
- **Địa chỉ:** Số 167 Pasteur, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Tên tài sản, số lượng, giá khởi điểm tài sản đấu giá:

- **Tên tài sản đấu giá:** Máy móc, thiết bị chuyên dùng, dụng cụ đã bị hư hỏng, hoen rỉ không còn sử dụng được.

- **Số lượng tài sản: 01 lô** (gồm 199 danh mục là máy móc, thiết bị chuyên dùng, dụng cụ đã qua sử dụng).

- **Giá khởi điểm của tài sản (nguyên lô): 53.985.000 đồng** (Bằng chữ: Năm mươi ba triệu, chín trăm tám mươi lăm triệu đồng). Giá khởi điểm chưa bao gồm thuế GTGT và các khoản thuế, phí, lệ phí, các chi phí khác,... theo quy định của pháp luật.

- **Phương thức đấu giá:** Phương thức trả giá lên.

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19,0
1.	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10,0
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5,0
2.	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5,0
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3,0
3.	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng Thông tin điện tử của Sở Tư pháp	2,0
4.	Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến	1,0

5.	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	16,0
1.	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0
1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0
2.	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)	4,0
3.	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá	4,0
3.1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật	2,0
3.2	Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá	2,0
4.	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá	4,0
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	57,0
1.	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	15,0
1.1	Dưới 20 cuộc đấu giá	12,0
1.2	Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá	13,0
1.3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá	14,0
1.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên	15,0
2.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)	4,0
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành	5,0
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	6,0
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7,0
3.	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	4,0
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	5,0

3.3	<i>Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc</i>	6,0
3.4	<i>Từ 50 cuộc trở lên</i>	7,0
4.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Người có tài sản chấm điểm theo cách thức dưới đây. Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm. Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm.	3,0
4.1	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm</i>	3,0
4.2	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức: Số điểm của B = $(U \times 3)/Y$</i>	
4.3	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của C = $(V \times 3)/Y$</i>	
5.	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực). Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
5.1	<i>Có thời gian hoạt động dưới 05 năm</i>	4,0
5.2	<i>Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm</i>	5,0
5.3	<i>Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm</i>	6,0
5.4	<i>Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên</i>	7,0
6.	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
6.1	<i>01 đấu giá viên</i>	2,0
6.2	<i>Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên</i>	3,0
6.3	<i>Từ 05 đấu giá viên trở lên</i>	4,0
7.	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp	4,0

	<i>theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản)</i> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
7.1	<i>Dưới 05 năm</i>	2,0
7.2	<i>Từ 05 năm đến dưới 10 năm</i>	3,0
7.3	<i>Từ 10 năm trở lên</i>	4,0
8.	<i>Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề</i> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0
8.1	<i>Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>	3,0
8.2	<i>Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>	4,0
8.3	<i>Có từ 4 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>	5,0
9.	<i>Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước)</i> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0
9.1	<i>Dưới 50 triệu đồng</i>	3,0
9.2	<i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i>	4,0
9.3	<i>Từ 100 triệu đồng trở lên</i>	5,0
V	<i>Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định</i>	8,0
1	Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá	3,0
2	Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi tỉnh, thành phố nơi có tài sản đấu giá.	2,0
3	Trong năm 2024, 2025 có số lượng đấu thành các loại tài sản nhiều nhất, cung cấp tài liệu chứng minh	3,0
3.1	<i>Từ 500 – 1.000 cuộc</i>	1,0
3.2	<i>Từ 1.000 – 1.500 cuộc</i>	2,0
3.3	<i>Trên 1.500 cuộc</i>	3,0
Tổng số điểm		100

4. Hồ sơ đăng ký tham gia

Thành phần hồ đăng ký tham gia bao gồm:

- + Văn bản đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ bán đấu giá;
- + Thư chào giá thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp;
(Các tổ chức đấu giá tài sản thực hiện chào giá thù lao dịch vụ đấu giá và chi phí tổ chức đấu giá tài sản phù hợp với từng hình thức đấu giá quy định tại Khoản 1 Điều 40 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2024).
- + Phương án đấu giá tài sản khả thi;
- + Bảng tự chấm điểm theo nội dung của bảng chấm điểm tại Mục 3 thông báo này;
- + Hồ sơ năng lực phải được sắp xếp theo đúng trình tự của Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm (Phụ lục 01) ban hành kèm Thông tư 19/2024/TT-BTP;
- + Các tài liệu chứng minh khác có liên quan;
- + Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản tự chịu trách nhiệm về tính trung thực của các thông tin trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn.

Lưu ý:

Hồ sơ của Tổ chức đấu giá được niêm phong khi gửi đến cho Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh theo đúng thời gian quy định. Người đến nộp hồ sơ phải mang theo Giấy giới thiệu và Căn cước công dân để đối chiếu.

Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh sẽ có văn bản thông báo kết quả cho tổ chức đấu giá được lựa chọn. Những đơn vị không được thông báo kết quả được hiểu là không được lựa chọn. Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh sẽ không hoàn trả hồ sơ với những đơn vị không được lựa chọn.

Đơn vị được lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản, phải thỏa mãn các yêu cầu sau:

- + Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.
- + Có tổng số điểm cao nhất.
- + Trường hợp có từ hai tổ chức đấu giá tài sản trở lên có tổng số điểm cao nhất bằng nhau thì Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, quyết định lựa chọn một trong các tổ chức đó với mức thù lao dịch vụ đấu giá thấp nhất.

5. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

5.1. Thời gian tiếp nhận hồ sơ: **trong vòng 05 ngày làm việc** kể từ ngày đăng lên Cổng đấu giá tài sản Quốc gia (trong giờ hành chính: sáng từ 7h30' đến 11h30'; chiều từ 13h00' đến 17h00').

5.2. Địa điểm nộp hồ sơ đăng ký: Phòng Vật tư – Thiết bị y tế, tầng 1 nhà số 1 Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh, Số 167 Pasteur, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh. Điện thoại liên hệ để hỗ trợ: 0977.994.558 (đ/c: Huy, Phòng Vật tư – Thiết bị y tế).

Lưu ý: Chỉ nhận hồ sơ trực tiếp, không nhận dưới bất kỳ hình thức nào khác. Không trả lại hồ sơ với bất kỳ lý do gì. Cá nhân đến nộp hồ sơ phải mang theo Căn cước công dân và Giấy giới thiệu của công ty có đóng mộc.

Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh thông báo để các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được biết và tham dự.

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Cổng TT điện tử Quốc gia về đấu giá tài sản (để đăng tải);
- Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản;
- Viện trưởng (để báo cáo);
- Phòng TCKT (để phối hợp thực hiện);
- Phòng HCQT (CNTT) (để thực hiện);
- Lưu: VT, P.VTTBYT.

**KT.VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

Đinh Xuân Thành